

Bản án số: 129/2019/HSPT

Ngày: 20/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đặng Thị Thanh Huyền.**

+ Các Thẩm phán: Ông Lưu Ngọc Cảnh

Bà Nguyễn Thị Xuân Thu

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thoa - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cẩm Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2019/HSPT ngày 25/01/2019 đối với bị cáo Phùng Xuân T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2018/HSST ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.

Bị cáo kháng cáo:

Phùng Xuân T, sinh năm 1990; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Quán Mỹ, xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: 7/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đảng thể): Không; Con ông: Phùng Văn T1 (đã chết) và bà Ngô Thị L, sinh năm: 1963, Vợ: Lê Thị Hồng K, sinh năm 1994; Con: có 03 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự phúc thẩm số 67/2013/HSPT ngày 25/01/2013, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 17 tháng 24 ngày về tội Dâm ô đối với trẻ em.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 120/2015/HSST ngày 12/8/2015, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội Dâm ô đối với trẻ em.

Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Cháu **Phùng Xuân T2**, sinh ngày 23/8/2006

Địa chỉ: Thôn Quán Mỹ, xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp cho cháu T2: Chị **Phùng Thị L1**, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Quán Mỹ, xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thì vụ án có nội dung như sau:

Khoảng 15h30 ngày 25/6/2018, Phùng Xuân T, sinh năm 1990 trú tại thôn Quán Mỹ, xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội đang ở nhà thì có chị Phùng Thị L1 (là chị gái của T), sinh năm 1987 ở Quán Mỹ, Tân Dân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; cháu Phùng Xuân T2 (con trai chị L), sinh ngày 23/8/2006, chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1970 (là hàng xóm của T) đến nhà T để giải quyết L quan đến việc trước đó T có lấy trộm 02 cây bưởi của nhà chị S. Quá trình giải quyết, T đồng ý đền bù số tiền 140.000đ cho chị S. Sau khi xong việc, mọi người ra về chỉ còn lại một mình cháu T2 ở nhà T. Lúc này T bức tức với cháu T2 vì nghĩ rằng cháu T2 là người nói cho chị S biết về việc T lấy trộm 02 cây bưởi nhà chị S. T đã mắng chửi cháu T2 và bắt cháu T2 chui vào trong chuồng chó để ở trong vườn cách nhà chính của T khoảng 10m. Sau đó, T mang cơm và nước uống cho cháu T2 rồi đem khóa ra và đóng khóa lại. Đến khoảng 06h30 ngày 26/6/2018, chị L mới đến nhà T thấy cháu T2 bị nhốt trong chuồng chó và cửa chuồng chó bị khóa nên đã đến cơ quan công an trình báo sự việc. Sau khi nhận được tin báo, khoảng 08h30 cùng ngày, Cơ quan công an đã đến làm việc yêu cầu T mở khóa để cháu T2 ra ngoài và đưa T về trụ sở giải quyết.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 160/2018/HSST ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội đã xử và quyết định:

Căn cứ: Điểm e, khoản 2, điều 157; điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51; Điều 38; Điều 47- Bộ luật hình sự; xử phạt: **Phùng Xuân T**: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên các quyết định khác về xử lý vật chứng, án phí, và quyền kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Không nhất trí với quyết định của án sơ thẩm, trong đơn kháng cáo đề ngày 13/11/2018, bị cáo Phùng Xuân T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa sau khi phân tích tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã kết luận:

Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Bắt giữ người trái pháp luật,, theo điểm e, khoản 2, Điều 157- Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo xử phạt bị cáo mức án 24 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 355; Điều 356- Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về hình thức: Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử không có người tham gia tố tụng nào khiếu nại về hành vi cũng như quyết định của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

Kháng cáo của bị cáo Phùng Xuân T là còn trong thời hạn kháng cáo và đúng về chủ thể kháng cáo nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận thực hiện các hành vi như án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Do nghi ngờ cháu Phùng Xuân T2, sinh ngày 23/8/2006 là người nói cho chị S biết về việc T lấy trộm 02 cây bưởi nhà chị S nên T đã mắng chửi cháu T2 và bắt cháu T2 chui vào trong chuồng chó để ở trong vườn cách nhà chính của T khoảng 10m. Sau đó, T mang cơm và nước uống cho cháu T2 rồi đem khóa ra và đóng khóa lại, bắt giữ cháu T2 từ 17h 30 phút ngày 25/6/2018 đến 09 h sáng ngày 26/6/2018. Khi T bắt giữ cháu Phùng Xuân T2 thì cháu T2 mới 11 tuổi 10 tháng 02 ngày. Do vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật” với tình tiết “Đối với người dưới 18 tuổi” theo điểm e, khoản 2, Điều 157- Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo như bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân có 02 tiền án đã được xoá án, bị cáo T khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhưng xử phạt bị cáo mức án 24 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo vẫn T khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên có thể chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo và đảm bảo phòng ngừa chung.

Đối với việc xác định tư cách tham gia tố tụng của chị Phùng Thị L1, mặc dù không có kháng cáo, kháng nghị, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cũng cần rút kinh nghiệm vì theo quy định tại Điều 47 và Điều 136- Bộ luật dân sự 2015, thì chị L1 được xác định là người đại diện theo pháp luật của cháu Phùng Xuân T2 chứ không phải là người giám hộ, mặc dù quyền và nghĩa vụ của người giám hộ hay người đại diện trong vụ án này không có gì khác nhau nhưng cần sửa lại nội dung này cho chính xác.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1- Áp dụng điểm b, khoản 1 điều 355; điểm c, khoản 1, Điều 357- Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng Xuân T, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 160/2018/HSST ngày 12/11/2018 của Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, cụ thể:

Căn cứ vào: Điểm e, khoản 2, điều 157; điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51; Điều 38; Điều 47- Bộ luật hình sự; xử phạt: **Phùng Xuân T:** 20 (Hai mươi) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136- Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- CA, VKSND, Chi cục THADS, TAND huyện Sóc Sơn.
- VKSND TP Hà Nội;
- Bị cáo; người bị hại
- UBND xã Tân Dân, Sóc Sơn, Hà Nội.
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thanh Huyền

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa